TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THUẬN CHÂU** **TỈNH SƠN LA**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 24/2024/HNGĐ-ST
Ngày: 04 - 3 - 2024
V/v: Ly hôn.

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THUẬN CHÂU, TỈNH SƠN LA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lường Thị Hương;

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Ngọc Thiệp;

Bà Lý Thị Vinh;

- Thư ký phiên toà: Bà Lò Thị Hiền - Thư ký Toà án nhân dân huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La tham gia phiên tòa: Ông Bạc Cầm Hưng- Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 3 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 55/2023/TLST-HNGĐ ngày 27 tháng 12 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 24/2024/QĐST- HNGĐ, ngày 02 tháng 02 năm 2024; Quyết định hoãn phiên tòa số: 20/2024/QĐST-HNGĐ, ngày 22 tháng 02 năm 2024; Quyết định hoãn phiên tòa số: 25/2024/QĐST-HNGĐ, ngày 26 tháng 02 năm 2024 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Anh Tòng Văn Đ; Địa chỉ: Bản N, xã PL, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La. (Vắng mặt).

Bị đơn: Chị Tòng Thị C; Địa chỉ: Bản N, xã PL, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La. (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện đề ngày 25/12/2023, Bản tự khai, Biên bản lấy lời khai, nguyên đơn anh Tòng Văn Đ trình bày:

Về tình cảm: Anh Tòng Văn Đ và chị Tòng Thị C kết hôn với nhau từ ngày 13/12/2016, có đăng ký kết hôn tại UBND xã PL, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La. Kết hôn trên cơ sở tự nguyện, không ai ép buộc. Vợ chồng chung sống hạnh phúc được một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do tính tình không hoà hợp, bất đồng trong quan điểm sống, thường xuyên cãi vã lẫn nhau. Anh Tòng Văn Đ và chị Tòng Thị C đã được hai bên gia đình hoà giải nhưng không thành, hiện nay anh Tòng Văn Đ và chị Tòng Thị C đã sống ly thân, không ai còn quan tâm đến cuộc sống của ai. Anh Tòng Văn Đ xác định tình

cảm vợ chồng không còn, anh Tòng Văn Đ yêu cầu được ly hôn với chị Tòng Thị C.

Về con chung: Anh Tòng Văn Đ và chị Tòng Thị C có 02 con chung: Cháu Tòng Duy V, sinh ngày 01/11/2015, cháu Tòng Văn H, sinh ngày 10/9/2017. Nay ly hôn anh Tòng Văn Đ yêu cầu được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cả hai cháu: Cháu Tòng Duy V và cháu Tòng Văn H đến khi các cháu trưởng thành.

Về cấp dưỡng nuôi con: Anh Tòng Văn Đ không yêu cầu chị Tòng Thị C phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung vợ chồng: Không yêu cầu Toà án giải quyết.

Về nợ chung: Cam đoan không có.

Quá trình giải quyết vụ án, Toà án đã tiến hành tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng cho bị đơn chị Tòng Thị C, chị Tòng Thị C không có mặt tại Tòa án để trình bày ý kiến, tham gia tố tụng giải quyết vụ án. Do vậy không có lời khai của chị Tòng Thị C đối với yêu cầu khởi kiện của anh Tòng Văn Đ.

Biên bản xác minh ngày 01/02/2024 của Tòa án nhân dân huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La về tình trạng hôn nhân của anh Tòng Văn Đ và chị Tòng Thị C: Anh Tòng Văn Đ và chị Tòng Thị C đăng ký kết hôn với nhau từ ngày 13/12/2016, tại UBND xã PL, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La. Kết hôn trên cơ sở tự nguyện, không ai ép buộc. Chung sống với nhau hạnh phúc đến đầu năm 2023 phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân chính quyền không rõ. Hiện nay anh Tòng Văn Đ và chị Tòng Thị C đã sống ly thân.

Tại phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ: Nguyên đơn anh Tòng Văn Đ nhất trí không cung cấp tài liệu, chứng cứ gì thêm, không yêu cầu Toà án triệu tập đương sự khác và người tham gia tố tụng khác.

Đơn xin xét xử vắng mặt ngày 30/01/2024 nguyên đơn anh Tòng Văn Đ trình bày do bận công việc, nên không thể có mặt để tham dự phiên toà, anh Tòng Văn Đ đề nghị xét xử vắng mặt. Ý kiến của anh Tòng Văn Đ về việc giải quyết vụ án: Vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện. Về tình cảm: Yêu cầu được ly hôn với chị Tòng Thị C; về con chung: Cháu Tòng Duy V, sinh ngày 01/11/2015, cháu Tòng Văn H, sinh ngày 10/9/2017. Anh Tòng Văn Đ yêu cầu được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cả hai cháu: Cháu Tòng Duy V và cháu Tòng Văn H đến khi các cháu trưởng thànhh. Anh Tòng Văn Đ không yêu cầu chị Tòng Thị C phải cấp dưỡng nuôi con chung; về tài sản chung: Không yêu cầu Toà án giải quyết; về nợ chung: Cam đoan không có.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La phát biểu ý kiến:

- Về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử và Thư ký: Đúng quy định của pháp luật.

- Việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng: Nguyên đơn anh Tòng Văn Đ đã thực hiện đầy đủ các quyền và nghĩa vụ theo quy định tại các

Điều 70, Điều 71 Bộ luật tố tụng dân sự. Bị đơn chị Tòng Thị C đã không thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ của đương sự theo quy định tại các Điều 70, 72 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Nguyên đơn anh Tòng Văn Đ có đơn đề nghị xét xử vắng mặt; bị đơn chị Tòng Thị C đã được Toà án triệu tập hợp lệ nhưng vẫn cố tình vắng mặt. Tòa án mở phiên tòa xét xử vụ án vắng mặt nguyên đơn, bị đơn theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 1, khoản 3 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự là có căn cứ.

- *Về việc giải quyết vụ án*:

Đề nghị áp dụng Điều 51, 56, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; Điều 227, 228 BLTTDS năm 2015; Nghị quyết số 326/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội:

Về quan hệ hôn nhân: Xử cho anh Tòng Văn Đ được ly hôn với chị Tòng Thị C.

Về con chung: Giao cháu Tòng Duy V, sinh ngày 01/11/2015, cháu Tòng Văn H, sinh ngày 10/9/2017 cho anh Tòng Văn Đ trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đến khi cháu trưởng thành.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Chị Tòng Thị C không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Tài sản chung: Không có không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Nợ chung: Không có, không yêu cầu Toà án giải quyết.

Về án phí*:* Đề nghị giải quyết theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về tố tụng:

Nguyên đơn anh Tòng Văn Đ khởi kiện ly hôn với bị đơn chị Tòng Thị C có địa chỉ tại huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La. Tòa án nhân dân huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La thụ lý giải quyết là đúng thẩm quyền, theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Nguyên đơn anh Tòng Văn Đ có đơn đề nghị xét xử vắng mặt; bị đơn chị Tòng Thị C đã được Tòa án triệu tập hợp lệ, chị Tòng Thị C vắng mặt không có lý do. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 1, khoản 3 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự tiến hành xét xử vắng mặt nguyên đơn anh Tòng Văn Đ, bị đơn chị Tòng Thị C.

[2]. Về quan hệ hôn nhân:

Anh Tòng Văn Đ và chị Tòng Thị C kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại tại UBND xã PL, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La vào ngày 13/12/2016, đúng theo quy định của pháp luật, đây là cuộc hôn nhân hợp pháp, được pháp luật bảo vệ. Trong quá trình chung sống anh, chị phát sinh mâu

thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn tính tình không hòa hợp, bất đồng quan điểm sống, thường xuyên cãi vã lẫn nhau, đã được hai bên gia đình hoà giải nhiều lần nhưng không thành. Hiện nay anh Tòng Văn Đ và chị Tòng Thị C đã sống ly thân. Biên bản xác minh tình trạng hôn nhân tại chính quyền địa phương xác nhận anh Tòng Văn Đ và chị Tòng Thị C có phát sinh mâu thuẫn, đã được hai bên gia đình hoà giải nhưng không thành, hiện nay anh Tòng Văn Đ và chị Tòng Thị C đã sống ly thân. Chị Tòng Thị C đã được Toà án thông báo hợp lệ để lấy lời khai và hoà giải, chị Tòng Thị C không có mặt, do vậy Toà án không có lời khai và không tiến hành hoà giải được, điều này chính tỏ chị Tòng Thị C không có thiện chí để hàn gắn tình cảm vợ chồng. Nay xét thấy cuộc sống vợ chồng giữa anh Tòng Văn Đ và chị Tòng Thị C tình trạng trầm trọng, cuộc sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Xử cho anh Tòng Văn Đ được ly hôn với chị Tòng Thị C. Căn cứ vào Điều 51; Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình.

[3]. Về con chung:

Anh Tòng Văn Đ và chị Tòng Thị C có 02 con chung: Cháu Tòng Duy V, sinh ngày 01/11/2015, cháu Tòng Văn H, sinh ngày 10/9/2017. Nay ly hôn anh Tòng Văn Đ yêu cầu được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cả hai cháu, đến khi các cháu trưởng thành. HĐXX xét thấy cháu Tòng Duy V, cháu Tòng Văn H đang sống cùng anh Tòng Văn Đ cuộc sống của cháu đã ổn đinh, nguyện vọng của các cháu đều muốn sống cùng anh Tòng Văn Đ. Để đảm bảo quyền lợi về mọi mặt của con chưa thành niên. Do vậy cần chấp nhận yêu cầu của anh Tòng Văn Đ. Giao cháu Tòng Duy V, cháu Tòng Văn H cho anh Tòng Văn Đ trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục, đến khi cháu trưởng thành. Anh Tòng Văn Đ không yêu cầu chị Tòng Thị C phải cấp dưỡng nuôi con chung, cần được chấp nhận. Sau khi ly hôn chị Tòng Thị C có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở. Căn cứ Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình.

[4]. Về tài sản chung: Không yêu cầu Toà án giải quyết.

[5]. Về nợ chung: Cam đoan không có.

[6]. Về án phí: Anh Tòng Văn Đ thuộc hộ nghèo, là dân tộc thiểu số, sống ở vùng kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, anh Tòng Văn Đ có đơn đề nghị miễn nộp tiền án phí Dân sự sơ thẩm. Miễn toàn bộ án phí dân sư sơ thẩm cho anh Tòng Văn Đ

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 4, điều 147; điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 1, khoản 3 Điều 228; Điều 271; Điều 273; Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 51, Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội:

1. Về quan hệ hôn nhân: Xử cho anh Tòng Văn Đ được ly hôn với chị Tòng Thị C.

2. Về con chung: Anh Tòng Văn Đ và chị Tòng Thị C có 02 con chung: Cháu Tòng Duy V, sinh ngày 01/11/2015, cháu Tòng Văn H, sinh ngày 10/9/2017.

Giao Cháu Tòng Duy V, sinh ngày 01/11/2015, cháu Tòng Văn H, sinh ngày 10/9/2017 cho anh Tòng Văn Đ được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đến khi các cháu trưởng thành.

Sau khi ly hôn người không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom con không ai được cản trở người đó thực hiện quyền này, không được lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng con.

3. Về cấp dưỡng: Chị Tòng Thị C không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

4. Về tài sản chung*:* Không yêu cầu Toà án giải quyết.

5. Về nợ chung: Không có.

6. Về án phí: Miễn nộp toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm cho anh Tòng Văn Đ. Anh Tòng Văn Đ được hoàn lại số tiền 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La theo biên lai thu số: 0000957, ngày 27/12/2023.

7. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn anh Tòng Văn Đ; bị đơn chị Tòng Thị C được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết./.

Nơi nhận :
- TAND tỉnh Sơn La;
- VKSND h.Thuận Châu (2 bản);
- UBND xã PL, h.Thuận Châu,
- Chi cục THADS huyện Thuận Châu;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lường Thị Hương